

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *29* /2014/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày *24* tháng 8 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về mức chi cho các tổ chức, cá nhân được huy động để ngăn chặn
tình trạng phá rừng trái phép và phòng cháy, chữa cháy rừng
trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 61/2007/TTLT-BNN-BTC, ngày 22/6/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước cấp cho hoạt động cơ quan kiểm lâm các cấp; thanh toán chi phí cho các tổ chức, cá nhân được huy động để ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái phép, phòng cháy, chữa cháy rừng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BNN-BTC ngày 27/3/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư liên tịch số 61/2007/TTLT-BNN-BTC ngày 22/6/2007 Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước cấp cho hoạt động cơ quan kiểm lâm các cấp; thanh toán chi phí cho các tổ chức, cá nhân được huy động để ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái phép, phòng cháy, chữa cháy rừng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 113 /TTr-SNNPTNT ngày 17/6/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định nội dung và mức chi, thanh toán cho các tổ chức, cá nhân được huy động để ngăn chặn tình trạng phá rừng trái phép và phòng cháy, chữa cháy rừng, như sau:

1. Đối tượng áp dụng

a) Quy định này quy định nội dung, mức chi thanh toán và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc lập, bố trí và thanh toán kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước cho những tổ chức, cá nhân được huy động để ngăn chặn tình trạng phá rừng trái phép và phòng cháy, chữa cháy rừng.

b) Những tổ chức, cá nhân được huy động để ngăn chặn tình trạng phá rừng trái phép và phòng cháy, chữa cháy rừng theo lệnh điều động, các quyết định thành lập Đoàn kiểm tra của cấp thẩm quyền, như sau:

- Chủ tịch UBND tỉnh.

- Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố.

- Chủ tịch UBND cấp xã hoặc Trưởng ban bảo vệ và phát triển rừng cấp xã được thành lập theo Quyết định 32/2009/QĐ-UBND, ngày 23/11/2009 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban bảo vệ và Phát triển rừng cấp xã.

- Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tỉnh.

2. Nội dung và mức chi

a) Chi bồi dưỡng cho các lực lượng trực tiếp được huy động hoặc tự nguyện thực hiện nhiệm vụ đột xuất ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái phép và chữa cháy rừng, như sau:

- Thời gian huy động, thực hiện nhiệm vụ từ 4 giờ trở xuống (dưới $\frac{1}{2}$ ngày công lao động), mức bồi dưỡng 100.000 đồng/người/lần huy động.

- Thời gian huy động, thực hiện nhiệm vụ trên 4 giờ (trên $\frac{1}{2}$ ngày công lao động), mức bồi dưỡng 200.000 đồng/người/ngày/lần huy động.

b) Chi tiền ăn thêm cho các lực lượng trực tiếp hoặc tự nguyện thực hiện nhiệm vụ đột xuất ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái pháp luật và chữa cháy rừng tối đa là 50.000 đồng/ngày/người.

c) Chi tặng quà thăm hỏi, động viên cho các tổ chức, cá nhân trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đột xuất ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái pháp luật và chữa cháy rừng có thành tích xuất sắc hoặc bị thương trong khi làm nhiệm vụ như sau:

- Trường hợp đoàn thăm hỏi, động viên do lãnh đạo UBND tỉnh làm trưởng đoàn, mức chi đối với tập thể là 3.000.000 đồng/đơn vị; đối với cá nhân là 300.000 đồng/người.

- Trường hợp đoàn thăm hỏi, động viên do lãnh đạo UBND cấp huyện làm trưởng đoàn, mức chi đối với tập thể là 2.000.000 đồng/đơn vị; đối với cá nhân là 200.000 đồng/người.

- Trường hợp đoàn thăm hỏi, động viên do lãnh đạo UBND cấp xã làm trưởng đoàn, mức chi đối với tập thể là 1.000.000 đồng/đơn vị; đối với cá nhân là 100.000 đồng/người.

d) Chi phí cấp cứu người bị nạn, đảm bảo y tế cho các lực lượng tham gia nhiệm vụ đột xuất ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái phép và chữa cháy rừng thực hiện theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 1 Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BNNPTNT-BTC ngày 27/3/2013 của liên Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn -Bộ Tài chính.

đ) Mức chi tiền hợp ngoài giờ làm việc cho các đại biểu tham dự các cuộc họp bàn biện pháp triển khai nhiệm vụ đột xuất ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái pháp luật và chữa cháy rừng các Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2012-2020, như sau:

- Cấp tỉnh: Người chủ trì cuộc họp: 100.000 đồng/người/buổi, các đại biểu khác: 70.000 đồng/người/buổi;

- Cấp huyện, thị xã, thành phố: Người chủ trì cuộc họp: 80.000 đồng/người/buổi, các đại biểu khác: 60.000 đồng/người/buổi;

- Cấp xã, phường, thị trấn: Người chủ trì cuộc họp: 60.000 đồng/người/buổi, các đại biểu khác: 50.000 đồng/người/buổi.

Các cơ quan cử người tham dự các cuộc họp nêu trên không thực hiện thanh toán tiền làm thêm giờ cho cán bộ được cử tham dự các cuộc họp này.

3. Trình tự, thủ tục thanh toán

a) Đại diện tổ chức, cá nhân được huy động gửi hồ sơ thanh toán đến các cơ quan sau đây theo từng cấp huy động lực lượng, phương tiện:

- Hạt Kiểm lâm sở tại trong trường hợp do Chủ tịch UBND cấp huyện huy động;

- UBND cấp xã trong trường hợp UBND cấp xã huy động;

- Chi cục Kiểm lâm tỉnh trong trường hợp do Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm huy động.

b) Các cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ và thanh toán tiền bồi dưỡng cho người được huy động tham gia ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái phép và chữa cháy rừng theo quy định.

4. Hồ sơ thanh toán

- Giấy đề nghị thanh toán.

- Danh sách người được huy động trực tiếp tham gia ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái phép và chữa cháy rừng.

- Lệnh huy động lực lượng, phương tiện hoặc Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra của cấp có thẩm quyền.

- Biên bản kiểm tra các vụ cháy, phá rừng và các hồ sơ khác có liên quan (nếu có) do cơ quan kiểm lâm chủ trì lập.

- Các hóa đơn, chứng từ và hồ sơ khác có liên quan.

5. Đối với các nội dung không được quy định trong quyết định này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 61/2007/TTLT-BNN-BTC, ngày 22/6/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước cấp cho hoạt động cơ quan kiểm lâm các cấp; thanh toán chi phí cho các tổ chức, cá nhân được huy động để ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái phép, phòng cháy, chữa cháy rừng và Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BNN-BTC, ngày 27/3/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư liên tịch số 61/2007/TTLT-BNN-BTC, ngày 22/6/2007.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Quy định này trên địa bàn tỉnh; quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

2. Sở Tài chính có nhiệm vụ lập dự toán, cân đối ngân sách hàng năm đảm bảo việc chi trả kinh phí huy động lực lượng, phương tiện để ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái phép và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chủ động bổ sung nguồn ngân sách hàng năm của địa phương (ngoài nguồn ngân sách tỉnh) để đảm bảo việc thanh toán chi phí cho cá nhân, tổ chức được huy động ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái phép và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ban hành; Bãi bỏ quy định tại Công văn số 2718/CV-UB ngày 15/10/2003 của UBND tỉnh về mức bồi dưỡng cho người trực tiếp tham gia các đoàn kiểm tra theo Chỉ thị 12/2003/CT-TTg.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh, Website tỉnh;
- Báo Đắk Lắk; Đài PTTH tỉnh;
- Các phòng: TH, NN&MT, CN, NC, VH&XH; TC.TM.
- Lưu: VT, NN-MT (55 b-V0)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Trọng Hải